

Kinh Đại Phật Đảnh Cứu Cánh Kiên Cố và Mật Nhân của Như Lai về Chư Bồ-tát Vạn Hạnh để Tu Chứng Liễu Nghĩa ♦ Quyển 9

[1] "Này Khánh Hỷ! Có những người ở thế gian với tâm lắng trong, nhưng do bởi chẳng tu thiền định nên không có trí tuệ. Họ chỉ có thể gìn giữ thân không hành dâm dục. Tưởng và niệm của họ trong lúc đi hay ngồi đều không sanh ái nhiễm. Do đó họ sẽ không lưu lại ở cõi dục. Nếu như muốn, người ấy sẽ có thể sanh làm bạn lữ thanh tịnh. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở trời Phạm Chúng.

[2] Có những người đã đoạn trừ tập khí của ái dục và tâm lìa khỏi dục niệm. Đối với giới luật và uy nghi, họ yêu mến và tùy thuận. Người ấy có thể tu hành công đức thanh tịnh ở mọi lúc. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở trời Phạm Phụ.

[3] Có những người với thân tâm đã đạt đến vi diệu tròn đầy, uy nghi không khiếm khuyết, thanh tịnh giới cấm, và lại còn hiểu biết thông suốt. Ở mọi lúc, người ấy có thể thống lãnh Phạm chúng và trở thành Đại Phạm Vương. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở trời Đại Phạm.

Này Khánh Hỷ! Chư thiên ở ba cõi trời thù thắng ấy đều lìa khỏi bức hại của tất cả khổ não. Mặc dù không tu thiền định chân chánh, nhưng

trong tâm của họ thanh tịnh và không dao động bởi các lậu. Đây là chư thiên ở cảnh thiên thứ nhất.

[4] Này Khánh Hỷ! Ở trên chư thiên thống nhiếp Phạm chúng ở cõi Phạm Thiên, có chư thiên viên mãn tịnh hạnh, tròng tâm bất động, và do tâm tịch tĩnh thâm sâu mà có ánh sáng phóng ra. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở trời Thiếu Quang.

[5] Kế đến có chư thiên với quang minh chiếu soi lẫn nhau, chiếu sáng vô tận, ánh hiện cõi giới của mình đến mười phương và biến nó thành lưu ly. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở trời Vô Lượng Quang.

[6] Kế đến có chư thiên hấp thu với trì giữ ánh sáng tròn đầy, và họ đã thành tựu bản thể chỉ dạy về việc ấy. Họ có thể phát ra quang minh thanh tịnh để ứng đáp vô tận. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở trời Quang Âm.

Này Khánh Hỷ! Chư thiên ở ba cõi trời thù thắng ấy đều là khỏi bức hại của tất cả âu lo. Mặc dù không tu thiền định chân chánh, nhưng trong tâm họ thanh tịnh và đã hàng phục các lậu thô kệch. Đây là chư thiên ở cảnh thiên thứ nhì.

[7] Này Khánh Hỷ! Khi chư thiên như thế đã thành tựu ánh sáng tròn đầy như một phương tiện giao tiếp, giờ đây sự vi diệu của phương tiện ấy đã hiển lộ. Họ thanh lọc sự tu tập này cho đến khi tâm khai thông đến an vui của tịch diệt. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở trời Thiếu Tịnh.

[8] Tiếp đến họ trải nghiệm một cảnh giới của thanh tịnh và rộng không hiện tiền, rồi nó mở rộng vô biên tế. Thân tâm của họ khinh an và thành tựu an vui của tịch diệt. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở trời Vô Lượng Tịnh.

[9] Khi thế giới và thân tâm thay đều thanh tịnh viên mãn và tịnh đức thành tựu, một cảnh giới thù thắng hiện tiền và dẫn về an vui của tịch diệt. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở trời Biến Tịnh.

Này Khánh Hỷ! Chư thiên ở ba cõi trời thù thắng ấy đầy đủ sự tùy thuận to lớn, thân tâm an ổn, và được vô lượng an vui. Mặc dù không tu thiền định chân chánh, nhưng trong tâm của họ an ổn và tràn ngập hoan hỷ. Đây là chư thiên ở cảnh thiền thứ ba.

[10] Này Khánh Hỷ! Lại có chư thiên không còn bị thân tâm bức bách và nhân của khổ đã tận trừ. Họ nhận biết điều vui sướng trên cõi trời sẽ không thường trụ và không lâu tất phải sanh hoại diệt. Cho nên họ mau chóng đồng thời xả bỏ cả tâm khổ lẫn vui. Do họ đã chấm dứt các lậu thô kịch thâm trọng nên tánh của phước đức thanh tịnh liền sanh ra. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở trời Phước Sanh.

[11] Một khi đã xả tâm khổ và vui, họ được thắng giải thanh tịnh. Ở trong trạng thái của phước đức vô tận, họ được sự tùy thuận vi diệu cho đến tận cùng mãi mãi. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở trời Phước Ái.

Này Khánh Hỷ! Từ cõi trời đó rẽ làm hai đường.

[12] Trước đó, nếu tâm của chư thiên ở trời Phước Ái mà có thể chiếu vô lượng quang minh thanh tịnh, phước đức viên minh, và tu chứng mà an trụ. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở trời Quảng Quả.

[13] Còn như trước đó, nếu tâm của chư thiên ở trời Phước Ái mà chán ghét cả khổ lẫn vui và liên tục nghiên cứu phương pháp xả tâm chẳng ngừng. Khi đã hiểu cùng tận phương pháp xả tâm, thân tâm đều diệt và ý tư lự ngưng đọng như tro suốt 500 kiếp. Do bởi người ấy đã dùng tâm sanh diệt làm nhân nên không thể phát huy tánh không sanh không diệt. Tướng của họ diệt mất từ kiếp thứ nhất cho đến nửa kiếp đầu của kiếp thứ 500. Nửa kiếp sau của kiếp thứ 500 thì tướng của họ sanh trở lại. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở trời Vô Tướng.

Này Khánh Hỷ! Chư thiên ở bốn cõi trời thù thắng ấy đều chẳng hề lay động bởi các cảnh khổ vui trong tất cả thế gian. Tuy nhiên, do họ không tu tập nương vào tâm vô vi chân thật bất động nên vẫn có tâm sở đắc. Đây là chư thiên ở cảnh thiên thứ tư.

Này Khánh Hỷ! Ở trong cảnh thiên đó lại có năm cõi trời Tịnh Cư. Chư thiên ở những cõi trời ấy đều đã trừ sạch chín thể loại tập khí ở trong hạ giới. Đến giai đoạn này thì khổ vui đều quên. Chư thiên nơi đây sẽ không bao giờ còn sống ở tầng trời thấp hơn. Họ cùng sống ở một nơi an bình và mỗi vị đều ngang bằng ở mức độ xả tâm.

[14] Này Khánh Hỷ! Có chư thiên với cả khổ lẫn vui đều diệt mất và tâm đấu tranh không còn giao tiếp. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở trời Vô Phiền.

[15] Kế đến có chư thiên chỉ độc nhất nghiên cứu về xả tâm, và không còn ôm giữ niệm khổ hay vui. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở trời Vô Nhiệt.

[16] Kế đến có chư thiên có thể thấy các thế giới trong mười phương với thị lực vi diệu, viên mãn lắng trong, và nó không còn cấu nhiễm bởi tất cả sắc tượng của trần cảnh. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở trời Thiện Kiến.

[17] Kế đến có chư thiên với cái thấy tinh nguyên hiện tiền và không bị chướng ngại ví như sự điều luyện của người thợ gốm. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở trời Thiện Hiện.

[18] Khi quán sát đến tột cùng về muôn sự vi tế của sắc tánh và tánh hư không, họ vào trạng thái của vô biên tế. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở trời Sắc Cứu Cánh.

Này Khánh Hỷ! Thiên chúng và cho đến thiên vương ở bốn tầng trời đầu tiên thuộc cảnh thiên thứ tư thì cũng không thể thấy hay biết gì về chư thiên ở năm cõi trời Tịnh Cư, và độc nhất chỉ nghe về họ với sự ngưỡng mộ. Đây ví như hàng phàm phu trên thế gian đều chẳng thể thấy các vị Ứng Chân đang ở trong khoáng dã thâm sơn để trụ Pháp và trì Pháp nơi thánh địa Đạo Tràng của họ.

Này Khánh Hỷ! Mặc dù chư thiên của 18 cõi trời đó đơn độc tu hành và không giao tiếp với trần cấu, nhưng họ vẫn chưa dứt hết phiền lụy của thân. Do đó các tầng trời ấy gọi là cõi sắc."

Lại nữa, Khánh Hỷ! Từ trời Sắc Cứu Cánh, là tầng trời nằm ở ranh giới trên cùng của cõi sắc, nơi đây lại rẽ làm hai đường.

Nếu chư thiên ở tầng trời ấy tu hành xả tâm mà phát huy trí minh và được tuệ quang viên thông, thì liền ra khỏi trần lao, trở thành bậc Ứng Chân và vào Bồ-tát Thừa. Hàng hữu tình như thế gọi là những vị đại Ứng Chân hồi tâm hướng về Đại Thừa.

[1] Còn nếu chư thiên ở tầng trời ấy tu hành xả tâm thành tựu mà nhận biết thân là chướng ngại cho sự tăng tiến, họ làm cho thân tiêu mất và trở thành như hư không. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở Không Vô Biên Xứ.

[2] Khi chướng ngại của thân đã tiêu mất, bây giờ thì không còn sự ngăn ngại nào để phải diệt trừ. Họ chỉ còn lưu lại tạng thức và một nửa chức năng vi tế của thức truyền tống. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở Thức Vô Biên Xứ.

[3] Khi hình sắc với hư không đã chấm dứt và thức tâm cũng hoàn toàn diệt mất, thì sẽ tịch nhiên khắp mười phương. Chẳng còn lưu lại gì và không có nơi nào để đến. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở Vô Sở Hữu Xứ.

[4] Khi tạng thức không còn hoạt động, họ dùng sự diệt này để nghiên cứu tận cùng. Ở trong vô tận của thức đó, tận tánh phát huy. Thức đó dường như tồn tại mà không tồn tại, dường như tận mà chẳng phải tận. Hàng hữu tình như thế gọi là chư thiên ở Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ.

Tuy chư thiên ở những cõi trời này đã quán sát tận cùng về không của thức, nhưng họ chẳng hiểu cùng tận về lý của không. Đây là sự chấm dứt của con đường thánh nhân mà đã dẫn đến từ năm cõi trời Tịnh Cư. Hàng hữu tình như thế gọi là những ám độn Ứng Chân chẳng hồi tâm hướng về Đại Thừa.

Chư thiên ở trời Vô Tướng và chư thiên ở những tầng trời không theo Chánh Đạo, họ sẽ chẳng quay về từ sự quán sát tận cùng về không của thức. Do bởi si mê, thiếu hiểu biết, và vẫn còn hữu lậu nên cuối cùng thì cũng sẽ rơi vào vòng luân chuyển.

Này Khánh Hỷ! Tất cả thiên nhân ở các tầng trời ấy đều là phàm phu. Khi đã thọ hưởng hết nghiệp quả lành, họ sẽ phải luân chuyển. Tuy nhiên, các vị thiên vương của những cõi trời kia chính là Bồ-tát. Các ngài du hí chánh định, dần dần thứ tự tăng tiến, và hướng đến con đường tu hành của chư thánh.

Này Khánh Hỷ! Về chư thiên của bốn tầng trời cuối cùng, sắc thân tiêu mất, tâm hành đã diệt, và định tánh hiện tiền. Kể từ đây, họ vĩnh viễn không còn nghiệp quả của sắc thân nữa. Do đó các tầng trời ấy gọi là cõi vô sắc.

Tất cả chư thiên hữu lậu đều không hiểu suốt về diệu giác minh tâm. Do si mê tích tập mà phát sanh ba cõi hư vọng. Trong đó, mỗi chúng sanh tùy theo si mê của mình mà chìm vào bảy đường với những chúng sanh đồng loại.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Ở trong ba cõi lại có bốn loại phi thiên.

[1] Có những phi thiên ở loài quý, chúng dốc sức hộ Pháp và có thần thông bay trên không. Hàng phi thiên này sanh ra từ trứng và thuộc về quý đạo.

[2] Có những phi thiên do vì phước đức không đủ nên phải rơi khỏi thiên thượng và chúng sống ở phía dưới mặt trời mặt trăng. Hàng phi thiên này sanh ra từ bào thai và thuộc về nhân gian.

[3] Có những phi thiên vương thống lãnh thế giới, mãnh lực vô úy, và có thể tranh quyền với Phạm Vương, Năng Thiên Đế, và Tứ Đại Thiên Vương. Hàng phi thiên này sanh ra từ biến hóa và thuộc về cõi trời.

[4] Nay Khánh Hỷ! Có một loại phi thiên thấp kém khác. Chúng sanh tại những hang nước sâu ở giữa biển cả. Ban ngày chúng bay trên không và khi tối đến thì trở về bốn xứ ở dưới nước. Hàng phi thiên này sanh ra từ âm ứot và thuộc về loài bàng sanh.

Nay Khánh Hỷ! Đây là những lời giảng giải tường tận về bảy đường, gồm có: địa ngục, ngạ quỷ, bàng sanh, người, thần tiên, trời và phi thiên. Tất cả đều hôn muội và chìm đắm trong các tướng hữu vi. Do si mê mà họ sanh ra và chuyển theo nghiệp vọng tưởng của mình. Tuy nhiên, ở trong bốn tâm vô vi nhiệm mầu viên minh, các đường này đều

tựa như hoa đốm giữa hư không. Chúng vốn không chỗ dính mắc, không có trụ sở, và hoàn toàn chỉ là hư vọng.

Này Khánh Hỷ! Do các chúng sanh đó không nhận biết bốn tâm nên phải thọ luân hồi đến vô lượng kiếp mà chẳng được thanh tịnh chân thật. Tất cả đều do tùy thuận sát sanh, trộm cắp, và tà dâm. Nếu vi phạm sát sanh, trộm cắp, và tà dâm, họ sẽ sanh vào quỷ đạo. Nếu không phạm ba giới kia, họ sẽ sanh lên trời. Vì những chúng sanh ấy cứ ngả nghiêng giữa phạm giới và giữ giới nên phát khởi tánh luân hồi.

Nếu ai vào được chánh định này thì sẽ trụ trong tịch diệt thường hằng vi diệu. Họ lià khỏi nhị biên của có và không, và vô nhị biên cũng diệt mất. Họ đã vượt khỏi không sát sanh, không trộm cắp, và không tà dâm. Huống nữa là tùy thuận việc sát sanh, trộm cắp, và tà dâm hay sao?

Này Khánh Hỷ! Những ai không đoạn trừ ba nghiệp đó thì sẽ tự tạo nghiệp của chính mình. Mặc dù quả báo của mỗi chúng sanh là của bản thân, nhưng họ sẽ cùng trải qua với những chúng sanh đồng quả báo ở một nơi nhất định. Nghiệp của họ phát sanh từ si mê. Do nó hư vọng sanh ra nên chẳng có nhân và sẽ không thể nào tìm thấy nhân của nó.

Ông hãy khuyên những ai tu hành mà muốn được giác ngộ thì phải đoạn trừ ba việc si mê. Nếu không đoạn trừ ba việc si mê, cho dù họ được thần thông, nhưng đó đều là hữu vi của thế gian và phải dùng công sức. Nếu không diệt trừ tập khí, họ sẽ lạc vào ma đạo. Cho dù họ muốn trừ si mê đi nữa, nhưng nếu không diệt trừ tập khí thì chỉ gia tăng hư ngụy. Như Lai nói rằng những chúng sanh như thế thật quá

đáng thương. Ông nên biết rằng si mê của mình là do tự mình tạo ra chứ chẳng phải lỗi của tánh giác ngộ.

Những gì được giảng ở đây là chánh giáo. Nếu giảng sai khác thì tức là lời của ma vương."

Bấy giờ Như Lai sắp rời Pháp tòa. Từ tòa sư tử đứng dậy, Thế Tôn đặt bàn tay lên cái bàn bầy báu ở trước mặt. Sau đó, Ngài xoay chuyển thân mình như hòn núi vàng tím, rồi lại ngồi xuống.

Khi ấy Đức Phật bảo toàn thể đại chúng và ngài Khánh Hỷ rằng:

"Hàng Hữu Học các ông, cùng Thanh Văn và Duyên Giác, hôm nay đã hồi tâm hướng về đại giác, là vô thượng diệu giác. Ta nay đã thuyết giảng Pháp tu hành chân thật. Tuy nhiên, ông vẫn chưa biết những việc ma vi tế sẽ xảy ra khi tu Chỉ và tu Quán. Nếu chẳng thanh tịnh tâm của mình, ông sẽ không nhận ra cảnh ma khi chúng hiện tiền và sẽ lạc vào tà kiến.

Ma có thể khởi sanh từ năm uẩn ở bên trong của ông. Hoặc ông sẽ bị thiên ma, quỷ thần, hay yêu tinh đến nhập. Nếu trong tâm của ông chẳng rõ khi xảy ra, ông sẽ nhận giặc làm con. Hoặc ông thành tựu một chút mà cho là đủ. Đây ví như Bhikṣu chẳng học hỏi kia, chỉ mới đạt đến cảnh thiên thứ tư mà vọng ngôn cho rằng mình đã chứng thánh Quả. Khi phước báo ở cõi trời đã hết và các tướng suy hiện tiền, do hủy báng rằng người đắc Đạo Ứng Chân mà còn vướng hữu lậu về

sau, nên Bhikṣu kia liền đọa Địa ngục Vô Gián. Ông hãy lắng nghe. Ta nay sẽ giải thích tường tận cho ông."

Khi ấy ngài Khánh Hỷ cùng với những vị Hữu Học ở trong Pháp hội liền đứng dậy, hoan hỷ đánh lễ, và cung kính lắng nghe giáo hội từ bi của Phật.

Phật bảo ngài Khánh Hỷ và các đại chúng:

"Các ông phải biết rằng, mặc dù 12 thể loại chúng sanh ở trong thế giới có hữu lậu, nhưng bốn giác diệu minh và giác viên tâm thể của họ thì chẳng hai chẳng khác với mười phương chư Phật. Do bởi vọng tưởng nên họ mê muội chân lý và si ái phát sanh. Nhân vì si mê sanh khởi biến khắp nên mới có hư không. Rồi do u mê biến hóa chẳng dừng nên mới có thế giới. Quốc độ nhiều như vi trần ở khắp mười phương và tất cả những ai hữu lậu đều là an lập từ vọng tưởng si mê. Các ông nên biết rằng hư không sanh ra ở trong tâm của mình. Nó tựa như một áng mây ở giữa bầu trời bao la. Huống chi là các thế giới ở tại hư không thì càng nhỏ bé hơn.

Nếu các ông tìm ra chân thật và trở về nguồn cội, bấy giờ hư không khắp mười phương tất đều tiêu vong. Thế thì làm sao hết thảy quốc độ ở trong hư không mà chẳng chấn động chứ? Khi tu thiền và vào chánh định, tịnh tâm của các ông khai thông với tâm của chư Bồ-tát và những vị đại Ứng Chân vô lậu ở trong mười phương. Lúc đó ông sẽ trụ ở nơi trạm nhiên thanh tịnh. Bấy giờ tất cả ma vương, cùng với quỷ thần, và hàng trời phàm phu đều thấy cung điện của mình vô cơ sụp đổ và đại địa chấn động. Động vật bơi trong nước, đi trên đất, hoặc bay giữa

trời, không một loài nào mà chẳng kinh hoàng. Còn hạng phàm phu bị che trùm bởi hôn ám thì chẳng hề hay biết gì về những sự kiện này.

Có chúng ma đầy đủ năm loại thần thông, duy trừ Lộ Tận Thông vì chúng vẫn còn lưu luyện trần lao. Thế thì làm sao có thể để cho ông phá hủy chỗ ở của chúng đây? Cho nên các thiên ma, quỷ thần, và yêu tinh quỷ quái đều sẽ đến nhiễu loạn khi ông vào chánh định.

Mặc dù chúng ma kia nổi cơn thịnh nộ, nhưng chúng chỉ là trần lao khi ông trụ ở trong diệu giác. Chúng sẽ như gió thổi ánh sáng, như dao chém vào nước, và vĩnh viễn không thể tiếp xúc. Ông sẽ như nước sôi và chúng ví như tảng băng; khi hơi nóng đến gần, băng đá sẽ tiêu tan. Chúng cậy nương vào thần lực để có thể tạm ghé thăm ông một lát. Chúng chỉ có thể thành công nhiễu loạn khi trong tâm của ông, là chủ nhân của năm uẩn, nhưng lại bị mê muội nên du khách mới thừa dịp trục lợi.

Khi trụ trong thiền định với giác ngộ minh liễu, làm sao những việc ma kia có thể ảnh hưởng đến ông chứ? Khi năm uẩn tiêu tan, ông sẽ vào ánh sáng của trí tuệ. Chúng tà ma kia đều nương âm khí và quang minh của ông có thể phá tan u ám. Nếu chúng đến gần thì sẽ tự hủy diệt. Thế thì làm sao chúng dám nán lại để nhiễu loạn thiền định của ông chứ? Nhưng nếu chưa khai ngộ minh liễu và bị năm uẩn mê hoặc thì chính ông, Khánh Hỷ, chắc chắn sẽ làm đệ tử của ma và chính mình cũng trở thành ma.

Trường hợp ông gặp người con gái thuộc bộ tộc Mātanga là một ngoại lệ, và đó chỉ là sự cố nhỏ. Cô ta chỉ dùng chú thuật để khiến ông phá

hủy luật nghi của Phật. Trong 80.000 giới hạnh, cùng lắm ông chỉ phạm một giới. Do bởi tâm của ông thanh tịnh nên ông vẫn chưa đọa trầm luân. Tuy nhiên, nếu uẩn ma đã có thể hủy diệt bảo giác toàn thân của ông, thì ông sẽ như thành viên trong gia đình của một đại thần, tài sản bất chợt bị tịch thu; gia cảnh điêu tàn và không ai có thể cứu giúp.

Này Khánh Hỷ! Nên biết rằng mọi niệm sẽ tiêu vong khi ông ngồi Đạo Tràng. Khi vọng niệm của ông dừng hẳn, lúc đó sẽ chỉ còn lại giác minh tinh nguyên. Dao động ở ngoài tâm ông sẽ dường như tĩnh lặng, và niệm hiện tại trong tâm ông sẽ dường như vô niệm. Khi trụ ở cảnh giới ấy, ông liền vào chánh định. Ông sẽ như người mắt sáng ở nơi u ám. Lúc đó tánh tinh nguyên của ông sẽ thanh tịnh vi diệu, nhưng tâm của ông thì vẫn chưa phát sáng. Đây gọi là đã tới khu vực của sắc uẩn.

Khi tâm nhãn của ông trở nên trong sáng, mười phương mở toát và không còn u ám. Đến giai đoạn này thì gọi là đạt đến chấm dứt của sắc uẩn. Người ấy sẽ có thể siêu xuất ô trược của thời gian, quán sát nguyên do của sắc uẩn và thấy vọng tưởng kiên cố là căn bản của nó.

[¹] Này Khánh Hỷ! Đương lúc ở tinh thần u ám, sự nghiên cứu tinh chuyên ở trong diệu minh của họ sẽ có thể hiển lộ ra rằng, bốn đại cứu cánh chẳng đan siết với nhau. Chỉ một thoáng, người ấy có thể rời thân thể của mình. Cảnh hiện này gọi là giác minh tinh nguyên có thể tràn vào cảnh hiện ở trước. Đó là do sự dụng công của người ấy nên mới tạm thời được cảnh giới như thế. Đó không phải là dấu hiệu chứng

thánh Quả. Nếu ai không khởi tâm đắc quả vị của bậc thánh thì đó là cảnh giới tốt. Còn như cho rằng mình đã đắc quả vị của bậc thánh thì họ sẽ bị chúng tà ma nhiễu loạn.

[2] Lại nữa, Khánh Hỷ! Đương lúc ở tinh thần u ám, sự nghiên cứu tinh chuyên ở trong diệu minh của họ sẽ có thể làm cho người ấy thấy rõ bên trong thân thể của mình. Hốt nhiên người ấy có thể bốc lấy những con giun ở trong bụng bỏ ra ngoài mà không hề tổn hại thân thể của mình lẫn ký sinh trùng. Cảnh hiện này gọi là giác minh tinh nguyên có thể tràn vào thân thể. Đó là do sự tinh tấn tu hành của người ấy nên mới tạm thời được cảnh giới như thế. Đó không phải là dấu hiệu chứng thánh Quả. Nếu ai không khởi tâm đắc quả vị của bậc thánh thì đó là cảnh giới tốt. Còn như cho rằng mình đã đắc quả vị của bậc thánh thì họ sẽ bị chúng tà ma nhiễu loạn.

[3] Lại nữa, đương lúc ở tinh thần u ám, sự nghiên cứu tinh chuyên của họ sẽ có thể hướng ra cả trong lẫn ngoài. Bấy giờ hồn phách và ý chí tinh thần của người ấy có thể sẽ tách rời, kết hợp, hoặc hoán đổi vai trò. Hốt nhiên giữa hư không, người ấy nghe có tiếng thuyết Pháp, hoặc nghe có âm thanh khắp mười phương đồng thời diễn nói mật nghĩa. Cảnh hiện này gọi là tinh thần và hồn phách lẫn lượt phân ly và kết hợp lẫn nhau do sự thành tựu căn lành. Đây chỉ là cảnh giới tạm thời. Đó không phải là dấu hiệu chứng thánh Quả. Nếu ai không khởi tâm đắc quả vị của bậc thánh thì đó là cảnh giới tốt. Còn như cho rằng mình đã đắc quả vị của bậc thánh thì họ sẽ bị chúng tà ma nhiễu loạn.

[4] Lại nữa, đương lúc ở tinh thần u ám, một ánh sáng rực rỡ có thể sẽ hiện ra ở trong tâm của người ấy và chiếu soi khắp mười phương với

màu sắc như vàng ở dưới sông tại châu Thăng Kim. Người ấy có thể sẽ thấy tất cả muôn loài hóa thành chư Như Lai. Bấy giờ người ấy hốt nhiên sẽ thấy Đức Phật Quang Minh Biến Chiếu đang ngồi ở trên đài thiên quang với 1.000 Đức Phật ở xung quanh; mỗi vị Phật kia ngồi trên tòa hoa sen và sẽ đồng thời hiện ra 100 ức quốc độ. Cảnh hiện này gọi là tâm và hồn phách thấm nhuộm với giác ngộ linh thiêng ở giữa lúc tâm chiếu soi các thế giới tường tận. Đây chỉ là cảnh giới tạm thời. Đó không phải là dấu hiệu chứng thánh Quả. Nếu ai không khởi tâm đắc quả vị của bậc thánh thì đó là cảnh giới tốt. Còn như cho rằng mình đã đắc quả vị của bậc thánh thì họ sẽ bị chúng tà ma nhiễu loạn.

[5] Lại nữa, đương lúc ở tinh thần u ám, sự quán sát và nghiên cứu tinh chuyên ở trong diệu minh của họ có thể sẽ không được đình chỉ. Khi người ấy cố gắng hàng phục và khống chế để nó không vượt mất kiểm soát, bấy giờ hư không khắp mười phương hốt nhiên trở thành màu sắc của bảy báu hay màu sắc của trăm báu. Mỗi màu sắc đó sẽ đồng thời trùm khắp hư không mà chẳng hề ngăn ngại lẫn nhau. Người ấy sẽ thấy rõ xanh vàng đỏ trắng với từng màu không xen tạp. Cảnh hiện này gọi là kiểm chế sự quán sát để không vượt mất kiểm soát. Đây chỉ là cảnh giới tạm thời. Đó không phải là dấu hiệu chứng thánh Quả. Nếu ai không khởi tâm đắc quả vị của bậc thánh thì đó là cảnh giới tốt. Còn như cho rằng mình đã đắc quả vị của bậc thánh thì họ sẽ bị chúng tà ma nhiễu loạn.

[6] Lại nữa, đương lúc ở tinh thần u ám, sự nghiên cứu thông triệt của họ sẽ có thể phóng ra một ánh sáng tinh thuần không tạp loạn. Hốt nhiên ở trong căn phòng tối vào giữa đêm, họ có thể nhìn thấy muôn thứ đồ vật mà chẳng khác như giữa ban ngày và những đồ vật ở trong

căn phòng tối cũng không bị diệt trừ. Cảnh hiện này gọi là thanh lọc tâm nhãn để hiển lộ vật ẩn kín và thấy khắp nơi u khuất. Đây chỉ là cảnh giới tạm thời. Đó không phải là dấu hiệu chứng thánh Quả. Nếu ai không khởi tâm đắc quả vị của bậc thánh thì đó là cảnh giới tốt. Còn như cho rằng mình đã đắc quả vị của bậc thánh thì họ sẽ bị chúng tà ma nhiễu loạn.

[7] Lại nữa, đương lúc ở tinh thần u ám, những gì ở trong và những gì ở ngoài có thể sẽ hòa quyện vào nhau ở bên trong sự nhận biết của người ấy. Hốt nhiên người ấy cảm thấy không còn cảm giác ở tứ chi của mình và nghĩ rằng chúng đồng như cỏ cây. Cho dù bị lửa thiêu đao chém thì người ấy cũng hoàn toàn không cảm giác. Ngọn lửa chẳng thể thiêu đốt họ, và cho dù thân thể bị xẻo thịt thì người ấy chỉ cảm giác như vót gỗ. Cảnh hiện này gọi là bài trừ bốn đại để các trần tan biến và chỉ còn lại sự nhận biết. Đây chỉ là cảnh giới tạm thời. Đó không phải là dấu hiệu chứng thánh Quả. Nếu ai không khởi tâm đắc quả vị của bậc thánh thì đó là cảnh giới tốt. Còn như cho rằng mình đã đắc quả vị của bậc thánh thì họ sẽ bị chúng tà ma nhiễu loạn.

[8] Lại nữa, đương lúc ở tinh thần u ám, người ấy có thể sẽ thành tựu thanh tịnh, và do thanh tịnh tâm của mình nên công phu của họ đạt đến cực độ. Hốt nhiên người ấy có thể sẽ thấy sơn hà đại địa ở khắp mười phương đều trở thành cõi Phật, đầy đủ bảy báu, và tràn đầy quang minh. Người ấy lại thấy chư Phật Như Lai nhiều như cát sông Hằng và cung điện lầu các hoa lệ đầy khắp cõi giới hư không. Người ấy có thể thấy địa ngục ở dưới và thiên cung ở trên mà không bị chướng ngại. Cảnh hiện này gọi là nghĩ tưởng của thích và ghét dần dần chuyển hóa thanh tịnh theo sự lắng ngưng tư tưởng càng ngày càng

sâu. Đó không phải là dấu hiệu chứng thánh Quả. Nếu ai không khởi tâm đắc quả vị của bậc thánh thì đó là cảnh giới tốt. Còn như cho rằng mình đã đắc quả vị của bậc thánh thì họ sẽ bị chúng tà ma nhiễu loạn.

[9] Lại nữa, đương lúc ở tinh thần u ám, người ấy có thể sẽ nghiên cứu về những nơi xa xôi. Hốt nhiên ở giữa đêm, người ấy có thể sẽ thấy chợ búa, giếng nước, ngã tư đường, và ngõ hẻm từ xa. Người ấy có thể sẽ thấy thân tộc quyến thuộc, hoặc có thể nghe được họ trò chuyện. Cảnh hiện này gọi là tâm bị bức ép đến cực độ nên nó bay ra ngoài để thấy tầm nhìn mà đa phần bị ngăn cách. Đó không phải là dấu hiệu chứng thánh Quả. Nếu ai không khởi tâm đắc quả vị của bậc thánh thì đó là cảnh giới tốt. Còn như cho rằng mình đã đắc quả vị của bậc thánh thì họ sẽ bị chúng tà ma nhiễu loạn.

[10] Lại nữa, đương lúc ở tinh thần u ám, người ấy có thể sẽ thấy mình làm một vị Thiện Tri Thức trong khi nghiên cứu tinh chuyên cực độ. Người ấy sẽ có thể biến đổi hình dáng trong chớp nhoáng và không ngừng thay đổi muôn loại hình thù. Cảnh hiện này gọi là lòng tà chiêu dụ yêu tinh hoặc bị thiên ma nhập tâm trí. Đương lúc bị nhập, người ấy giảng pháp vô căn cứ và cho rằng mình đã thông đạt diệu nghĩa. Đó không phải là dấu hiệu chứng thánh Quả. Nếu ai không khởi tâm đắc quả vị của bậc thánh thì đó là cảnh giới tốt. Còn như cho rằng mình đã đắc quả vị của bậc thánh thì họ sẽ bị chúng tà ma nhiễu loạn.

Này Khánh Hỷ! Mười loại cảnh hiện giữa lúc tu tập tinh lực như thế, đều là do sự giao tiếp của tâm với sắc uẩn nên mới xuất hiện những việc ấy. Do chúng sanh mê muội và chẳng thể tự suy ngẫm chính xác nên khi gặp những trường hợp đó, họ sẽ mê muội và chẳng thể tự nhận

biết, rồi nói rằng mình đã thăng lên quả vị của bậc thánh. Do vì đã thành lập đại vọng ngữ như thế nên họ sẽ đọa Địa ngục Vô Gián.

Sau khi Ta diệt độ, các ông phải tuyên giảng nghĩa này cho chúng sanh vào thời Mạt Pháp và chớ để thiên ma thừa cơ trục lợi. Hãy bảo hộ và che chở những vị tu hành để họ có thể thành tựu Đạo vô thượng.

Này Khánh Hỷ! Khi thiện nam tử kia tu hành chánh định đạt đến chấm dứt của sắc uẩn và ở trong Pháp tu Chỉ, người ấy có thể sẽ thấy tâm của chư Phật tựa như ảnh tượng hiển hiện trong một tấm gương sáng. Giả sử đạt được điều ấy nhưng họ vẫn chưa có thể biết sử dụng làm sao. Ví như người bị bóng đèn, mặc dù tay chân còn nguyên vẹn và thị giác với thính giác chẳng u mê, nhưng do tâm tiếp xúc với khách tà nên không thể cử động. Đây gọi là đã tới khu vực của thọ uẩn.

Nếu sự tê cứng dừng nghỉ, tâm của người ấy sẽ có thể rời thân xác và có thể xoay ngược để nhìn gương mặt của mình. Lúc ấy họ có thể tự do rời khỏi hoặc ở lại mà không còn trở ngại. Đến giai đoạn này thì gọi là đạt đến chấm dứt của thọ uẩn. Người ấy sẽ có thể siêu xuất ô trược của cái thấy, quán sát nguyên do của thọ uẩn và thấy vọng tưởng hư ảo là căn bản của nó.

[1] Này Khánh Hỷ! Đương lúc ở trong định đó, thiện nam tử kia có thể sẽ trải nghiệm một ánh sáng lớn rực rỡ bên trong. Nếu đè nén tâm của mình quá mức, người ấy hốt nhiên ở nơi đó phát khởi bi ai vô cùng. Như vậy cho đến chỉ nhìn con ruồi con muỗi mà họ cũng xem như con

đầu lòng của mình, rồi sanh lòng thương xót và bất giác rơi lệ. Cảnh hiện này gọi là ức chế quá độ trong việc dụng công. Nếu tỏ ngộ cảnh giới đó, họ sẽ không cho rằng mình đã chứng thánh Quả. Một khi hiểu rõ thì họ sẽ không mê lầm và lâu dần thì nó cũng tự động tiêu tan. Còn như cho rằng mình đã đắc quả vị của bậc thánh thì ma bi ai sẽ nhập tâm trí của họ. Khi thấy người khác, họ cảm thấy buồn bã và khóc lóc thảm thiết. Do đã mất chánh định nên họ sẽ sa ngã từ đây.

[2] Lại nữa, Khánh Hỷ! Đương lúc ở trong định đó, một khi đã thấy sắc uẩn tiêu tan, thiện nam tử kia sẽ thấy rõ thọ uẩn xuất hiện. Với thẳng tướng hiện tiền, người ấy có thể sẽ cảm kích quá mức. Hốt nhiên ở trong ấy, họ sanh khởi dũng cảm vô hạn và cho rằng tâm uy mãnh của mình ngang bằng với chư Phật. Người ấy bảo rằng một niệm của họ có thể siêu việt ba vô số kiếp. Cảnh hiện này gọi là hấp tấp quá độ trong việc dụng công. Nếu tỏ ngộ cảnh giới đó, họ sẽ không cho rằng mình đã chứng thánh Quả. Một khi hiểu rõ thì họ sẽ không mê lầm và lâu dần thì nó cũng tự động tiêu tan. Còn như cho rằng mình đã đắc quả vị của bậc thánh thì ma điên cuồng sẽ nhập tâm trí của họ. Khi thấy người khác, họ khoe khoang và ngã mạn vô cùng. Cho đến tâm của người ấy còn chẳng thấy chư Phật ở trên và chẳng thấy phàm nhân ở dưới. Do đã mất chánh định nên họ sẽ sa ngã từ đây.

[3] Lại nữa, đương lúc ở trong định đó, một khi đã thấy sắc uẩn tiêu tan, thiện nam tử kia sẽ thấy rõ thọ uẩn xuất hiện. Người ấy có thể sẽ cảm thấy không có gì mới ở trước để chứng đắc và giữa khi ấy thì chẳng thể quay lại cảnh giới cũ. Do vậy trí lực suy kém, rồi cõi lòng đi vào chốn điêu tàn và nhìn xa xăm chẳng thấy gì. Trong tâm của họ bỗng nhiên sanh khởi sự khô khan và khao khát dữ dội. Ở tất cả mọi

thời, người ấy chìm vào nỗi nhớ không phai. Người ấy sẽ cho rằng đó là tướng trạng của tinh tấn chuyên cần. Cảnh hiện này gọi là tự mình thất bại trong việc tu tâm thiếu trí tuệ. Nếu tỏ ngộ cảnh giới đó, họ sẽ không cho rằng mình đã chứng thánh Quả. Còn như cho rằng mình đã đắc quả vị của bậc thánh thì ma ký ức sẽ nhập tâm trí của họ. Từ sáng đến tối, sự hung nhớ ấy càng siết buộc tâm trí và làm cho họ chẳng thể buông xả. Do đã mất chánh định nên họ sẽ sa ngã từ đây.

[4] Lại nữa, đương lúc ở trong định đó, một khi đã thấy sắc uẩn tiêu tan, thiện nam tử kia sẽ thấy rõ thọ uẩn xuất hiện. Người ấy có thể sẽ phát triển tuệ lực trội hơn thiên định nên kết quả là họ sẽ có thể mất đi sự dũng cảm. Với những điều thù thắng ôm giữ trong lòng, tâm của họ sẽ nhầm lẫn mà cho rằng mình đã trở thành Đức Phật Biến Chiếu. Sự thật thì người ấy chỉ được một chút mà cho là đủ. Cảnh hiện này gọi là ở trong việc dụng tâm tu hành đã quên mất phải luôn thâm tưởng khi chìm vào tri kiến của mình. Nếu tỏ ngộ cảnh giới đó, họ sẽ không cho rằng mình đã chứng thánh Quả. Còn như cho rằng mình đã đắc quả vị của bậc thánh thì sẽ có loại ma dễ dàng vừa ý với thành quả hạ liệt sẽ nhập tâm trí của họ. Khi thấy người khác, họ sẽ nói rằng mình đã được chân lý cứu cánh vô thượng. Do đã mất chánh định nên họ sẽ sa ngã từ đây.

[5] Lại nữa, đương lúc ở trong định đó, một khi đã thấy sắc uẩn tiêu tan, thiện nam tử kia sẽ thấy rõ thọ uẩn xuất hiện. Người ấy có thể sẽ cảm thấy chưa chứng đắc điều gì mới và giữa khi ấy thì chẳng thể quay lại cảnh giới cũ. Khi nhìn lại cảnh giới ở sau và hướng đến cảnh giới ở trước, họ tự mình sanh khởi gian nan nguy hiểm, rồi hốt nhiên sanh ưu lo vô cùng. Người ấy cảm thấy như ngồi trên giường sắt hoặc

như uống thuốc độc. Với tâm trí chẳng muốn sống, họ luôn van xin người khác hãy giết hại tánh mạng của mình để có thể sớm giải thoát. Cảnh hiện này gọi là đánh mất phương tiện trong việc tu hành. Nếu tỏ ngộ cảnh giới đó, họ sẽ không cho rằng mình đã chứng thánh Quả. Còn như cho rằng mình đã đắc quả vị của bậc thánh thì sẽ có loại ma luôn ưu sầu nhập tâm trí của họ. Người ấy có thể sẽ cầm lấy dao hoặc kiếm để tự cắt thịt của mình và vui vẻ xả bỏ mạng sống. Hoặc họ có thể sẽ luôn ưu sầu, rồi bỏ chạy vào núi rừng vì không thể chịu nổi khi thấy người khác. Do đã mất chánh định nên họ sẽ sa ngã từ đây.

[6] Lại nữa, đương lúc ở trong định đó, một khi đã thấy sắc uẩn tiêu tan, thiện nam tử kia sẽ thấy rõ thọ uẩn xuất hiện. Người ấy có thể sẽ ở trong trạng thái thanh tịnh và tâm được an ổn. Sau đó bỗng dưng tự nhiên có một niềm vui vô hạn nảy sanh và trong lòng của họ hân hoan đến nỗi chẳng thể tự kiềm chế. Cảnh hiện này gọi là được tâm khinh an nhưng thiếu trí tuệ để tự kiềm chế. Nếu tỏ ngộ cảnh giới đó, họ sẽ không cho rằng mình đã chứng thánh Quả. Còn như cho rằng mình đã đắc quả vị của bậc thánh thì sẽ có loại ma ưa thích vui sướng nhập tâm trí của họ. Họ sẽ cười khi trông thấy người khác, tự động ca múa ở giữa ngã tư đường, và tự cho mình đã được giải thoát vô ngại. Do đã mất chánh định nên họ sẽ sa ngã từ đây.

[7] Lại nữa, đương lúc ở trong định đó, một khi đã thấy sắc uẩn tiêu tan, thiện nam tử kia sẽ thấy rõ thọ uẩn xuất hiện. Người ấy có thể sẽ tự cho rằng mình đã tu tập đủ rồi. Hốt nhiên vô cớ họ dấy khởi đại ngã mạn [4]. Như vậy cho đến mạn [1], quá mạn [2], mạn quá mạn [3], tăng thượng mạn [5], ty liệt mạn [6], và tà mạn [7]. Những cảm xúc này đồng thời phát khởi và trong lòng còn khinh cả mười phương Như

Lai. Hà huống là các bậc thánh ở quả vị thấp hơn, như là Thanh Văn và Duyên Giác. Cảnh hiện này gọi là thấy mình thăng trội và thiếu trí tuệ để tự cứu mình ra khỏi cái thấy đó. Nếu tỏ ngộ cảnh giới đó, họ sẽ không cho rằng mình đã chứng thánh Quả. Còn như cho rằng mình đã đắc quả vị của bậc thánh thì sẽ có loại ma đại ngã mạn nhập tâm trí của họ. Người ấy sẽ phá hủy Kinh tượng và chẳng kính lễ chùa tháp.

Họ nói với các vị thí chủ rằng:

'Mấy pho tượng được làm từ vàng, đồng, đất, hoặc gỗ mà thôi. Kinh chỉ viết trên lá cây hoặc lớp vải. Thân máu thịt mới là chân thật vĩnh hằng, nhưng các người lại không cung phụng nó mà lại đi sùng bái gỗ đất. Đó thật là điên đảo!'

Những ai tin sâu lời nói của họ nên sẽ ùa theo mà hủy hoại Kinh tượng và chôn bỏ dưới đất. Kẻ đó sẽ làm cho mọi người ngờ vực hiểu sai, rồi dẫn chúng sanh vào Địa ngục Vô Gián. Do đã mất chánh định nên họ sẽ sa ngã từ đây.

[8] Lại nữa, đương lúc ở trong định đó, một khi đã thấy sắc uẩn tiêu tan, thiện nam tử kia sẽ thấy rõ thọ uẩn xuất hiện. Người ấy có thể sẽ ở trong minh liễu tinh thuần mà viên ngộ tinh lý và được đại tùy thuận. Khi đó tâm của họ hốt nhiên cảm thấy tràn đầy khinh an. Người ấy có thể sẽ tự cho mình đã trở thành bậc thánh và được đại tự tại. Cảnh hiện này gọi là nhân bởi trí tuệ mà được khinh an và thanh thản. Nếu tỏ ngộ cảnh giới đó, họ sẽ không cho rằng mình đã chứng thánh Quả. Còn như cho rằng mình đã đắc quả vị của bậc thánh thì sẽ có loại ma thích an nhàn nhập tâm trí của họ. Người ấy sẽ cho rằng mình đã tu

quá đủ và không cầu tăng tiến thêm nữa. Hành vi của họ phần nhiều sẽ như những Bhikṣu không chịu học hỏi. Kẻ đó sẽ làm cho mọi người ngờ vực hiểu sai, rồi dẫn chúng sanh vào Địa ngục Vô Gian. Do đã mất chánh định nên họ sẽ sa ngã từ đây.

[⁹] Lại nữa, đương lúc ở trong định đó, một khi đã thấy sắc uẩn tiêu tan, thiện nam tử kia sẽ thấy rõ thọ uẩn xuất hiện. Ở trong tỏ ngộ sáng suốt của họ, một sự hiểu biết hư ảo có thể sẽ sanh ra. Hốt nhiên ở trong đó, người ấy xu hướng về đoạn diệt vĩnh hằng, rồi bác bỏ không nhân quả và nhất hướng vào tư tưởng chẳng có gì cả. Khi ấy tư tưởng chẳng có gì hết hiện tiền và cho đến tâm của họ nảy sanh lý giải, rằng sau khi chết thì vĩnh viễn đoạn diệt. Cảnh hiện này gọi là định tâm chìm đắm nên mất đi nhận thức đúng đắn. Nếu tỏ ngộ cảnh giới đó, họ sẽ không cho rằng mình đã chứng thánh Quả. Còn như cho rằng mình đã đắc quả vị của bậc thánh thì sẽ có loại ma cho rằng không có gì hết nhập tâm trí của họ. Cho đến người ấy sẽ hủy báng việc giữ giới mà gọi đó là Pháp Nhị Thừa. Còn bậc Bồ-tát thì đã ngộ pháp không thì làm sao có liên can gì đến trì giới hay phạm giới chứ? Ở trước những thí chủ tin tưởng của họ, người ấy luôn uống rượu ăn thịt và chuyên làm việc dâm ô. Nhân bởi ma lực thu nhiếp nên đồ chúng không sanh nghi ngờ hay phỉ báng họ. Khi tâm quý nhập đã lâu, họ chẳng ngại uống nước tiểu hoặc ăn phân, và bảo rằng rượu thịt phân tiểu đều đồng một loại như hư không. Kẻ đó sẽ phá hoại giới luật uy nghi của Phật và dẫn dắt người khác cùng phạm tội. Do đã mất chánh định nên họ sẽ sa ngã từ đây.

[¹⁰] Lại nữa, đương lúc ở trong định đó, một khi đã thấy sắc uẩn tiêu tan, thiện nam tử kia sẽ thấy rõ thọ uẩn xuất hiện. Bây giờ sự hiểu biết

hư ảo ở trước có thể sẽ vào sâu tâm cốt. Lòng của họ hốt nhiên khởi sanh ái dục vô hạn. Khi sự ham muốn dâm dục đến cực điểm thì họ có thể sẽ phát cuồng. Cảnh hiện này gọi là trạng thái an định thuận ý nhập tâm và thiếu trí tuệ để tự hộ trì nên nhầm lẫn mà sa vào tham dục. Nếu tỏ ngộ cảnh giới đó, họ sẽ không cho rằng mình đã chứng thánh Quả. Còn như cho rằng mình đã đắc quả vị của bậc thánh thì sẽ có loại ma tham dục nhập tâm trí của họ. Kẻ đó sẽ thường xuyên nói về tham dục chính là Đạo Bồ-tát, rồi dạy những cư sĩ tùy tiện hành dục, và những ai hành dâm thì sẽ gọi là đệ tử trì pháp. Do phàm phu ngu mê dễ bị thu nhiếp bởi ma lực của quỷ thần ở vào thời Mạt Pháp, người ấy sẽ có thể thu hút 100, hoặc cho đến 200, hoặc 500, 600, 1.000, hay 10.000 tín đồ. Khi thiên ma nhập tâm trí của người ấy sanh lòng chán nản, nó sẽ rời khỏi thân xác của họ. Bấy giờ uy đức của họ tiêu vong và sẽ vướng vào vòng luật pháp. Kẻ đó sẽ làm cho mọi người ngờ vực hiểu sai, rồi dẫn chúng sanh vào Địa ngục Vô Gián. Do đã mất chánh định nên họ sẽ sa ngã từ đây.

Này Khánh Hỷ! Mười loại cảnh hiện giữa lúc tu tập tinh lực như thế, đều là do sự giao tiếp của tâm với thọ uẩn nên mới xuất hiện những việc ấy. Do chúng sanh mê muội và chẳng thể tự suy ngẫm chính xác nên khi gặp những trường hợp đó, họ sẽ mê muội và chẳng thể tự nhận biết, rồi nói rằng mình đã thăng lên quả vị của bậc thánh. Do vì đã thành lập đại vọng ngữ như thế nên họ sẽ đọa Địa ngục Vô Gián.

Sau khi Ta diệt độ, các ông phải mang lời của Như Lai để truyền dạy vào thời Mạt Pháp, hầu khiến cho tất cả chúng sanh hiểu rõ nghĩa này và chớ để thiên ma thừa cơ trục lợi. Hãy bảo hộ và che chở những vị tu hành để họ có thể thành tựu Đạo vô thượng.

Này Khánh Hỷ! Khi thiện nam tử kia tu hành chánh định đạt đến chấm dứt của thọ uẩn, tuy chưa đoạn hết các lậu nhưng người ấy có thể rời thân thể của mình như chim sổ lồng. Từ thân phàm đó, họ đã có khả năng để thăng lên 60 thánh vị của Bồ-tát, thành tựu ý sanh thân và tùy ý đến đi mà không bị ngăn ngại. Họ ví như người ngủ say nói nhảm và hoàn toàn chẳng biết mình đã nói gì. Tuy nhiên ngôn từ của người ấy rõ ràng, âm vận thứ tự, và làm cho những người đang thức đều hiểu được lời của họ. Đây gọi là đã tới khu vực của tướng uẩn.

Nếu niệm dao động tận trừ và tướng phù du tiêu tan, tâm giác ngộ của họ sẽ lìa bỏ trần cấu và hiểu rõ hoàn toàn đầu đuôi sanh tử của tất cả thể loại chúng sanh. Đến giai đoạn này thì gọi là đạt đến chấm dứt của tướng uẩn. Người ấy sẽ có thể siêu xuất ô trược của phiền não, quán sát nguyên do của tướng uẩn và thấy vọng tướng dung thông là căn bản của nó.

[1] Này Khánh Hỷ! Khi chẳng còn trải nghiệm thọ uẩn, thiện nam tử kia sẽ không còn khởi sanh tư lự sai lệch. Trong tiến trình hoàn thiện tu định, người ấy sẽ trải nghiệm ánh sáng. Ở trong chánh định, tâm của họ có thể sẽ khao khát thêm về ánh sáng tròn đầy nên sẽ dốc sức tập trung tư tưởng để mong cầu thiện xảo.

Bấy giờ thiên ma liền nắm lấy cơ hội mà nó đang mong ngóng, rồi bay xuống và nhập một người khác. Kẻ đó sẽ không biết mình đã bị ma nhập nên khi thuyết giảng tà pháp, họ sẽ nói rằng mình đã đắc tịch

diệt vô thượng. Tiếp đến, kẻ đó sẽ tìm đến nơi của thiện nam tử đang mong cầu thiện xảo, rồi trải chỗ ngồi và thuyết giảng tà pháp.

Kẻ đó sẽ chuyển đổi hình dáng trong chớp nhoáng và khiến cho người kia tưởng họ là một Bhikṣu, hoặc là Năng Thiên Đế, là một phụ nữ hay Bhikṣuṇī. Hoặc kẻ đó sẽ làm cho thân mình phát ra ánh sáng khi nằm ở trong căn phòng tối. Người ngu mê kia sẽ tin tưởng tà thuyết và cho kẻ đó là Bồ-tát. Kẻ đó sẽ làm dao động tâm trí của người kia, khiến họ dần dần lén lút hành dâm và phá hoại giới luật uy nghi của Phật.

Kẻ bị ma nhập sẽ thích nói về tai ương hay việc cát tường sắp xảy ra, hoặc nói rằng Như Lai đã xuất hiện ở một nơi nào đó, hoặc nói về kiếp hỏa, hoặc nói về chiến tranh để khủng bố mọi người và khiến cho tài sản của gia đình họ vô cơ tiêu hao.

Đây gọi là quỷ quái vật lúc quá già thì trở thành ma. Khi đã nhiễu loạn người ấy đến một thời gian, rồi nó sanh lòng chán nản và rời khỏi thân xác của họ. Bấy giờ cả thầy lẫn trò sẽ vướng vào vòng luật pháp.

Ông trước tiên nên nhận biết về việc ấy và chớ sa vào luân hồi. Nếu ông mê muội chẳng biết thì sẽ đọa Địa ngục Vô Gián.

[2] Lại nữa, Khánh Hỷ! Khi chẳng còn trải nghiệm thọ uẩn, thiện nam tử kia sẽ không còn khởi sanh tư lự sai lệch. Trong tiến trình hoàn thiện tu định, người ấy sẽ trải nghiệm ánh sáng. Ở trong chánh định, tâm của họ có thể sẽ ước muốn du ngoạn nên sẽ tập trung tư tưởng và bay đi để mong cầu du ngoạn.

Bấy giờ thiên ma liền nắm lấy cơ hội mà nó đang mong ngóng, rồi bay xuống và nhập một người khác. Kẻ đó sẽ không biết mình đã bị ma nhập nên khi thuyết giảng tà pháp, họ sẽ nói rằng mình đã đắc tịch diệt vô thượng. Tiếp đến, kẻ đó sẽ tìm đến nơi của thiện nam tử đang mong cầu du ngoạn, rồi trải chỗ ngồi và thuyết giảng tà pháp.

Kẻ đó sẽ không chuyển đổi hình dáng bản thân, nhưng sẽ làm cho những thính giả của y hốt nhiên tự thấy mình ngồi trên hoa sen báu với toàn thân hóa thành như một khối tụ của ánh sáng vàng tím, và ai nấy đều cảm thấy rằng mình được điều chưa từng có. Người ngu mê kia sẽ bị mê hoặc mà cho kẻ đó là Bồ-tát. Kẻ đó sẽ làm dao động tâm trí của người kia, khiến họ dần dần lén lút hành dâm và phá hoại giới luật uy nghi của Phật.

Kẻ bị ma nhập sẽ thích nói về chư Phật đang xuất hiện ở thế gian, bảo rằng ở nơi kia với người như thế là hóa thân của vị Phật nào đó đến đây. Hoặc bảo rằng người ấy chính là Bồ-tát nào đó đến hóa độ nhân gian. Do người kia nghe theo như thế nên trong lòng khát ngưỡng, tà kiến âm thầm hưng khởi và hạt giống trí tuệ bị tiêu diệt.

Đây gọi là quỷ hạn hán lúc quá già thì trở thành ma. Khi đã nhiễu loạn người ấy đến một thời gian, rồi nó sanh lòng chán nản và rời khỏi thân xác của họ. Bấy giờ cả thầy lẫn trò sẽ vướng vào vòng luật pháp.

Ông trước tiên nên nhận biết về việc ấy và chớ sa vào luân hồi. Nếu ông mê muội chẳng biết thì sẽ đọa Địa ngục Vô Gian.

[3] Lại nữa, khi chẳng còn trải nghiệm thọ uẩn, thiện nam tử kia sẽ

không còn khởi sanh tư lự sai lệch. Trong tiến trình hoàn thiện tu định, người ấy sẽ trải nghiệm ánh sáng. Ở trong chánh định, tâm của họ có thể sẽ ước muốn hòa nhập tâm trí nên sẽ lắng đọng và tập trung tư tưởng để mong cầu khế hợp.

Bấy giờ thiên ma liền nắm lấy cơ hội mà nó đang mong ngóng, rồi bay xuống và nhập một người khác. Kẻ đó sẽ không biết mình đã bị ma nhập nên khi thuyết giảng tà pháp, họ sẽ nói rằng mình đã đắc tịch diệt vô thượng. Tiếp đến, kẻ đó sẽ tìm đến nơi của thiện nam tử đang mong cầu khế hợp, rồi trải chỗ ngồi và thuyết giảng tà pháp.

Kẻ đó sẽ không chuyển đổi hình dáng bản thân và cũng không làm cho những thính giả thay đổi thân hình. Tuy nhiên trước khi bắt đầu nghe tà pháp, y sẽ làm cho những thính giả niệm niệm đổi dời và làm cho họ cảm giác rằng mình đã khai ngộ. Hoặc làm cho họ biết được chuyện đời trước; hoặc làm cho họ biết tâm niệm của người khác; hoặc làm cho họ thấy địa ngục; hoặc làm cho họ biết được những việc tốt xấu ở nhân gian; hoặc làm cho họ có thể tụng Kinh hay đọc kệ từ trí nhớ. Tất cả họ sẽ vui sướng và cảm thấy rằng mình được điều chưa từng có. Người ngu mê kia sẽ bị mê hoặc mà cho kẻ đó là Bồ-tát. Kẻ đó sẽ làm dao động tâm trí của người kia, khiến họ dần dần lén lút hành dâm và phá hoại giới luật uy nghi của Phật.

Kẻ bị ma nhập sẽ thích nói rằng: có Phật lớn Phật nhỏ, có Phật trước Phật sau, ở trong đó cũng có Phật giả Phật thật, Phật nam Phật nữ, còn về Bồ-tát thì cũng vậy. Do người kia nghe theo như thế nên bốn tâm của họ bị rửa sạch và dễ dàng vào tà thuyết.

Đây gọi là quỷ nhập động vật lúc quá già thì trở thành ma. Khi đã não loạn người ấy đến một thời gian, rồi nó sanh lòng chán nản và rời khỏi thân xác của họ. Bây giờ cả thầy lẫn trò sẽ vướng vào vòng luật pháp.

Ông trước tiên nên nhận biết về việc ấy và chớ sa vào luân hồi. Nếu ông mê muội chẳng biết thì sẽ đọa Địa ngục Vô Gián.

[⁴] Lại nữa, khi chẳng còn trải nghiệm thọ uẩn, thiện nam tử kia sẽ không còn khởi sanh tư lự sai lệch. Trong tiến trình hoàn thiện tu định, người ấy sẽ trải nghiệm ánh sáng. Ở trong chánh định, tâm của họ có thể sẽ yêu thích sự hiểu biết của căn bản. Do đó họ sẽ nghiên cứu tường tận về tánh biến hóa của vạn vật từ đầu đến cuối và làm cho tâm sáng suốt để mong cầu giảng giải phân tích.

Bây giờ thiên ma liền nắm lấy cơ hội mà nó đang mong ngóng, rồi bay xuống và nhập một người khác. Kẻ đó sẽ không biết mình đã bị ma nhập nên khi thuyết giảng tà pháp, họ sẽ nói rằng mình đã đắc tịch diệt vô thượng. Tiếp đến, kẻ đó sẽ tìm đến nơi của thiện nam tử đang mong cầu sự hiểu biết của bốn nguyên, rồi trải chỗ ngồi và thuyết giảng tà pháp.

Kẻ đó sẽ có uy thần xung quanh để có thể tồi phục những ai cầu được gặp. Cho dù trước khi thuyết giảng, y cũng có thể làm cho tâm trí của đồ chúng ở dưới tự nhiên quy phục.

Y sẽ bảo mọi người rằng:

'Pháp thân tịch diệt giác ngộ của Phật chính là nhục thân hiện tại của

ta bây giờ. Thân máu thịt đã truyền từ cha đến con và hỗ tương nối tiếp sanh ra tức là Pháp thân thường trụ không gián đoạn. Tất cả những gì đang thấy hiện tại chính là cõi Phật và không có nơi thanh tịnh nào nữa. Ngoài nhục thân này thì không có thân tướng sắc vàng nào khác.'

Người kia sẽ tin lời của kẻ đó nói và quên mất bốn tâm. Cho đến họ sẽ dâng cả thân mạng và tin rằng mình đã được điều chưa từng có. Người ngu mê kia sẽ bị mê hoặc mà cho kẻ đó là Bồ-tát. Kẻ đó sẽ làm dao động tâm trí của người kia, khiến họ dần dần lén lút hành dâm và phá hoại giới luật uy nghi của Phật.

Kẻ bị ma nhập sẽ thích nói rằng, mắt tai mũi lưỡi đều là tịnh độ, nam căn nữ căn tức là nơi giác ngộ chân thật của tịch diệt. Những ai vô tri tất sẽ tin lời dơ bẩn như thế.

Đây gọi là quý ngài độc lúc quá già thì trở thành ma. Khi đã não loạn người ấy đến một thời gian, rồi nó sanh lòng chán nản và rời khỏi thân xác của họ. Bây giờ cả thầy lẫn trò sẽ vướng vào vòng luật pháp.

Ông trước tiên nên nhận biết về việc ấy và chớ sa vào luân hồi. Nếu ông mê muội chẳng biết thì sẽ đọa Địa ngục Vô Gian.

[5] Lại nữa, khi chẳng còn trải nghiệm thọ uẩn, thiện nam tử kia sẽ không còn khởi sanh tư lự sai lệch. Trong tiến trình hoàn thiện tu định, người ấy sẽ trải nghiệm ánh sáng. Ở trong chánh định, tâm của họ có thể sẽ yêu thích cảm ứng từ xa. Do đó họ sẽ nghiên cứu cùng khắp để mong cầu cảm ứng bí mật.

Bấy giờ thiên ma liền nắm lấy cơ hội mà nó đang mong ngóng, rồi bay xuống và nhập một người khác. Kẻ đó sẽ không biết mình đã bị ma nhập nên khi thuyết giảng tà pháp, họ sẽ nói rằng mình đã đắc tịch diệt vô thượng. Tiếp đến, kẻ đó sẽ tìm đến nơi của thiện nam tử đang mong cầu cảm ứng, rồi trải chỗ ngồi và thuyết giảng tà pháp.

Y có thể khiến cho thính chúng tạm thấy thân thể của mình như một người trăm tuổi hay ngàn tuổi. Thính chúng sẽ sanh lòng yêu mến và chẳng thể lìa xa. Họ đích thân làm nô bộc và thực hành bốn sự cúng dường mà chẳng biết mỏi mệt. Nó làm cho tâm của mỗi người ngồi ở bên dưới biết rằng, mình là sư phụ hoặc Thiện Tri Thức của họ ở đời trước. Với lòng nhung nhớ đặc biệt, họ dính chặt với kẻ đó như keo sơn và cho rằng mình đã được điều chưa từng có. Người ngu mê kia sẽ bị mê hoặc mà cho kẻ đó là Bồ-tát. Kẻ đó sẽ làm dao động tâm trí của người kia, khiến họ dần dần lén lút hành dâm và phá hoại giới luật uy nghi của Phật.

Kẻ bị ma nhập sẽ thích nói rằng:

'Trong một đời nọ ở quá khứ, ta đã hóa độ một số người như thế. Đương thời họ là thê thiếp hoặc huynh đệ của ta. Nay chúng ta lại gặp nhau và bây giờ ta đến đây là để cứu độ các người. Chúng ta hãy cùng trở về thế giới phương kia để cúng dường Đức Phật nơi đó.'

Hoặc kẻ ấy sẽ nói ở một cõi trời đại quang minh đặc biệt nào đó, là nơi mà Đức Phật kia cùng tất cả Như Lai đang cư ngụ và nghỉ ngơi. Những ai vô tri tất sẽ tin lời giả dối như thế.

Đây gọi là quý ôn dịch lúc quá già thì trở thành ma. Khi đã não loạn người ấy đến một thời gian, rồi nó sanh lòng chán nản và rời khỏi thân xác của họ. Bây giờ cả thầy lẫn trò sẽ vướng vào vòng luật pháp.

Ông trước tiên nên nhận biết về việc ấy và chớ sa vào luân hồi. Nếu ông mê muội chẳng biết thì sẽ đọa Địa ngục Vô Gián.

[6] Lại nữa, khi chẳng còn trải nghiệm thọ uẩn, thiện nam tử kia sẽ không còn khởi sanh tư lự sai lệch. Trong tiến trình hoàn thiện tu định, người ấy sẽ trải nghiệm ánh sáng. Ở trong chánh định, tâm của họ có thể sẽ ước muốn vào sâu tĩnh lự. Do đó họ sẽ nỗ lực kiểm soát bản thân và ưa thích ở nơi vắng vẻ để mong cầu tĩnh mịch.

Bây giờ thiên ma liền nắm lấy cơ hội mà nó đang mong ngóng, rồi bay xuống và nhập một người khác. Kẻ đó sẽ không biết mình đã bị ma nhập nên khi thuyết giảng tà pháp, họ sẽ nói rằng mình đã đắc tịch diệt vô thượng. Tiếp đến, kẻ đó sẽ tìm đến nơi của thiện nam tử đang mong cầu tĩnh lặng, rồi trải chỗ ngồi và thuyết giảng tà pháp.

Y sẽ khiến cho mỗi người trong thính chúng đều biết nghiệp đời trước của mình.

Hoặc ở nơi nào đó, y sẽ nói với một tín đồ rằng:

'Tuy người bây giờ chưa chết nhưng đã làm súc sanh rồi.'

Kẻ đó sẽ sai một tín đồ khác hãy ở phía sau mà đập đuôi của họ. Lập

tức, kẻ tín đồ đầu tiên liền không thể đứng lên. Bấy giờ tất cả đồ chúng đều nghiêng mình khâm phục.

Giả sử có ai đang suy nghĩ điều gì thì kẻ bị ma nhập liền biết tâm niệm của họ. Nó sẽ bắt buộc tín đồ tu tập khổ hạnh vượt hơn mức giới hạn trong giới luật uy nghi của Phật. Y sẽ phỉ báng Bhikṣu, mạ lị đồ chúng, và tiết lộ chuyện riêng tư của người khác để họ không thể tránh khỏi chê bai và hiềm khích. Kẻ đó rất thích tiên đoán những việc họa phước sắp xảy ra, và khi đến thời điểm thì mỗi chi tiết của sự việc đều không sai lệch.

Đây gọi là quỷ đại lực lúc quá già thì trở thành ma. Khi đã não loạn người ấy đến một thời gian, rồi nó sanh lòng chán nản và rời khỏi thân xác của họ. Bấy giờ cả thầy lẫn trò sẽ vướng vào vòng luật pháp.

Ông trước tiên nên nhận biết về việc ấy và chớ sa vào luân hồi. Nếu ông mê muội chẳng biết thì sẽ đọa Địa ngục Vô Gian.

[7] Lại nữa, khi chẳng còn trải nghiệm thọ uẩn, thiện nam tử kia sẽ không còn khởi sanh tư lự sai lệch. Trong tiến trình hoàn thiện tu định, người ấy sẽ trải nghiệm ánh sáng. Ở trong chánh định, tâm của họ có thể sẽ ước muốn tri kiến. Do đó họ sẽ tinh cần khổ nhọc và nghiên cứu để mong cầu biết việc đời trước.

Bấy giờ thiên ma liền nắm lấy cơ hội mà nó đang mong ngóng, rồi bay xuống và nhập một người khác. Kẻ đó sẽ không biết mình đã bị ma nhập nên khi thuyết giảng tà pháp, họ sẽ nói rằng mình đã đắc tịch diệt vô thượng. Tiếp đến, kẻ đó sẽ tìm đến nơi của thiện nam tử đang

mong cầu tri kiến, rồi trải chỗ ngồi và thuyết giảng tà pháp.

Tại nơi thuyết giảng tà pháp, y bỗng dưng vô cơ có được châu báu to lớn. Hoặc có lúc, kẻ bị ma nhập sẽ hóa làm một loài động vật nào đó và trong miệng ngậm châu báu. Hoặc nó mang theo tạp trần bảo, sách bằng thẻ tre, văn thư, hay những đồ vật kỳ lạ. Những ai lấy bất cứ đồ vật nào của nó thì sau đó họ sẽ bị ma nhập.

Hoặc y sẽ dụ dỗ thính chúng rằng, có một minh nguyệt châu bị chôn vùi ở dưới đất và nó đang chiếu sáng nơi ấy. Bấy giờ những người đang nghe cảm thấy rằng họ được điều chưa từng có.

Hoặc kẻ bị ma nhập có thể sẽ ăn nhiều dược thảo và không dùng thức ăn ngon. Hoặc có ngày chỉ ăn một hạt mè hay một hạt gạo mà thân hình vẫn phì nhiêu và sung sức; đó là do ma lực hỗ trợ vậy. Y sẽ phỉ báng Bhikṣu, mạ lị đồ chúng, và tiết lộ chuyện riêng tư của người khác để họ không thể tránh khỏi chê bai và hiềm khích. Nó sẽ thích nói rằng có bảo tạng ở phương khác. Hoặc nói rằng có chư thánh hiền trong mười phương đang cư ngụ nơi bí mật kia và những ai đi theo kẻ đó thì đều thấy có những kỳ nhân dị sĩ như vậy.

Đây gọi là quỷ thần ở núi rừng, ở đất đai, ở thành quách, ở dòng nước, hay ở đỉnh núi và lúc quá già thì trở thành ma.

Hoặc kẻ bị ma nhập có thể sẽ ủng hộ việc hành dâm là phá hoại giới luật của Phật, nhưng trong khi đó thì chính mình và những người thừa sự thì lén lút say đắm trong năm dục.

Hoặc kẻ bị ma nhập có thể sẽ rất tinh tấn và chỉ ăn toàn cỏ cây, nhưng lại không tu tập thiền định.

Khi đã ngộ loạn người ấy đến một thời gian, rồi nó sanh lòng chán nản và rời khỏi thân xác của họ. Bây giờ cả thầy lẫn trò sẽ vướng vào vòng luật pháp.

Ông trước tiên nên nhận biết về việc ấy và chớ sa vào luân hồi. Nếu ông mê muội chẳng biết thì sẽ đọa Địa ngục Vô Gian.

[8] Lại nữa, khi chẳng còn trải nghiệm thọ uẩn, thiện nam tử kia sẽ không còn khởi sanh tư lự sai lệch. Trong tiến trình hoàn thiện tu định, người ấy sẽ trải nghiệm ánh sáng. Ở trong chánh định, tâm của họ có thể sẽ ước muốn đủ mọi thần thông biến hóa. Do đó họ sẽ nghiên cứu căn nguyên của biến hóa để mong cầu thần lực.

Bấy giờ thiên ma liền nắm lấy cơ hội mà nó đang mong ngóng, rồi bay xuống và nhập một người khác. Kẻ đó sẽ không biết mình đã bị ma nhập nên khi thuyết giảng tà pháp, họ sẽ nói rằng mình đã đắc tịch diệt vô thượng. Tiếp đến, kẻ đó sẽ tìm đến nơi của thiện nam tử đang mong cầu thần thông, rồi trải chỗ ngồi và thuyết giảng tà pháp.

Hoặc kẻ bị ma nhập có thể sẽ cầm lửa ở trong tay, rồi bốc ngọn lửa đó và phân phát nó lên trên đầu của mỗi người trong thính chúng. Những ngọn lửa ở trên đầu của mỗi người trong thính chúng đều cháy cao vài thước, nhưng chúng hoàn toàn không nóng và cũng chẳng làm ai bị phỏng.

Hoặc kẻ bị ma nhập có thể sẽ đi trên nước như đi trên đất; hoặc ngồi bất động ở giữa hư không; hoặc vào trong bình, vào trong túi, hay xuyên qua cửa sổ và tường vách mà chẳng hề bị chướng ngại--chỉ trừ binh khí thì không được tự tại.

Y sẽ nói rằng mình là Phật, mặc áo của cư sĩ, và nhận lễ kính của Bhikṣu. Nó sẽ phỉ báng thiền định và giới luật, mạ lị đồ chúng, và tiết lộ chuyện riêng tư của người khác để họ không thể tránh khỏi chê bai và hiềm khích.

Y sẽ luôn nói về thần thông tự tại. Hoặc lại khiến những người xung quanh thấy được cõi Phật, nhưng đó không phải là chân thật mà chỉ là quỷ lực mê hoặc mọi người. Kẻ đó sẽ ca ngợi hành dâm. Chẳng những không chỉ trích việc làm thô ác đó mà nó còn mang việc bản thủ này để sử dụng vào mục đích truyền tà pháp của y.

Đây gọi là đại lực yêu tinh lúc quá già thì trở thành ma. Chúng có thể là sơn tinh của trời đất, yêu tinh của biển, yêu tinh của gió, yêu tinh của sông, yêu tinh của đất, yêu tinh của rừng do hấp thu linh khí của cỏ cây từ nhiều kiếp; hoặc là có loài rồng hay tiên nhân mạng chung rồi sống lại để trở thành yêu tinh; hoặc là có tiên nhân đã hết thọ mạng và đáng lẽ phải chết, nhưng thân hình chẳng thay đổi và bị loài yêu quái khác nhập.

Khi đã nhiễu loạn người ấy đến một thời gian, rồi nó sanh lòng chán nản và rời khỏi thân xác của họ. Bấy giờ cả thầy lẫn trò sẽ vướng vào vòng luật pháp.

Ông trước tiên nên nhận biết về việc ấy và chớ sa vào luân hồi. Nếu ông mê muội chẳng biết thì sẽ đọa Địa ngục Vô Gián.

[⁹] Lại nữa, khi chẳng còn trải nghiệm thọ uẩn, thiện nam tử kia sẽ không còn khởi sanh tư lự sai lệch. Trong tiến trình hoàn thiện tu định, người ấy sẽ trải nghiệm ánh sáng. Ở trong chánh định, tâm của họ có thể sẽ ước muốn vào diệt độ. Do đó họ sẽ nghiên cứu tánh biến hóa của tâm để mong cầu cảnh không thâm sâu.

Bấy giờ thiên ma liền nắm lấy cơ hội mà nó đang mong ngóng, rồi bay xuống và nhập một người khác. Kẻ đó sẽ không biết mình đã bị ma nhập nên khi thuyết giảng tà pháp, họ sẽ nói rằng mình đã đắc tịch diệt vô thượng. Tiếp đến, kẻ đó sẽ tìm đến nơi của thiện nam tử đang mong cầu cảnh không, rồi trải chỗ ngồi và thuyết giảng tà pháp.

Ở giữa đông đảo đồ chúng, kẻ bị ma nhập có thể sẽ hốt nhiên biến mất mà chẳng một ai thấy đâu hết, rồi đột nhiên lại xuất hiện ở trong hư không; ẩn tàng và xuất hiện tự tại. Hoặc nó làm cho thân thể của mình hiện ra xuyên suốt như lưu ly. Hoặc nó chỉ lắc tay chân của mình thì có mùi hương chiên đàn tỏa ra. Hoặc nó làm cho nước tiểu và phân của mình ngọt lịm như đường mật.

Y sẽ phỉ báng giới luật, khinh miệt bậc xuất gia, và luôn nói không nhân quả. Nó bảo rằng một khi đã chết thì vĩnh viễn diệt mất và chẳng còn thân ở đời sau. Nó chẳng phân biệt thánh nhân hay phàm phu. Tuy tâm có thể trải nghiệm cảnh không nhưng kẻ đó sẽ lén lút tham đắm dục lạc. Những đối tượng dục lạc của y cũng trải nghiệm cảnh không và họ cũng bác bỏ nhân quả.

Đây gọi là yêu quỷ sanh ra từ linh khí của nhật thực hoặc nguyệt thực. Linh khí đó có thể tích tụ trong vàng, ngọc, năm, cỏ, kỳ lân, phượng hoàng, rùa, hay chim hạc. Khi đã trải qua ngàn vạn năm, linh khí đó tự phát triển mạng sống ở thế gian và lúc quá già thì trở thành ma.

Khi đã nảo loạn người ấy đến một thời gian, rồi nó sanh lòng chán nản và rời khỏi thân xác của họ. Bây giờ cả thầy lẫn trò sẽ vướng vào vòng luật pháp.

Ông trước tiên nên nhận biết về việc ấy và chớ sa vào luân hồi. Nếu ông mê muội chẳng biết thì sẽ đọa Địa ngục Vô Gian.

[10] Lại nữa, khi chẳng còn trải nghiệm thọ uẩn, thiện nam tử kia sẽ không còn khởi sanh tư lự sai lệch. Trong tiến trình hoàn thiện tu định, người ấy sẽ trải nghiệm ánh sáng. Ở trong chánh định, tâm của họ có thể sẽ ước muốn trường thọ. Do đó họ sẽ khổ nhọc nghiên cứu để mong cầu sống mãi. Người ấy muốn trừ bỏ phần đoạn sanh tử của thân và cũng hy vọng mau chóng trừ bỏ biến dịch sanh tử của tâm để có thể trụ mãi trong tướng vi tế.

Bây giờ thiên ma liền nắm lấy cơ hội mà nó đang mong ngóng, rồi bay xuống và nhập một người khác. Kẻ đó sẽ không biết mình đã bị ma nhập nên khi thuyết giảng tà pháp, họ sẽ nói rằng mình đã đắc tịch diệt vô thượng. Tiếp đến, kẻ đó sẽ tìm đến nơi của thiện nam tử đang mong cầu trường sanh, rồi trải chỗ ngồi và thuyết giảng tà pháp.

Kẻ bị ma nhập sẽ thích nói rằng mình có thể đi đến hay trở về từ nơi

khác mà không chướng ngại. Hoặc nói rằng mình có thể đi qua ngàn dặm và trở về trong nháy mắt. Y sẽ nói rằng mình đều có thể mang về những đồ vật từ nơi kia. Hoặc khi nó đang ở trong nhà của một nơi nọ, y có thể sẽ bảo một tín đồ hãy đi vài bước từ bức tường phía đông đến bức tường phía tây, nhưng cho dù người ấy đi rất mau suốt nhiều năm thì cũng không đến được. Do đó họ nhầm lẫn mà tin rằng kẻ đó là Đức Phật đang hiện ra trước mặt.

Y sẽ luôn nói với họ rằng:

'Tất cả chúng sanh khắp mười phương đều là con của ta. Ta sanh ra chư Phật và ta tạo ra thế giới. Ta là Đức Phật đầu tiên và tự nhiên xuất hiện ở thế gian mà không cần nhân tu hành để chứng đắc.'

Đây gọi là Tự Tại Thiên Ma sai quyến thuộc của nó xuống nhân gian, như là thiên nữ ở trời Tha Hóa Tự Tại hoặc những đồng tử hút tinh khí ở trời Tứ Thiên Vương, và tất cả họ đều chưa phát khởi Đạo tâm. Chúng có thể sẽ lợi dụng sự sáng suốt trống rỗng của người tu hành và ăn tinh khí của họ mà không cần phải qua trung gian của kẻ bị ma nhập. Chúng ma sẽ đích thân hiện ra ở trước người tu hành kia với hình dáng của chấp kim cương thần và nói rằng nó đến ban cho họ trường mạng. Nó sẽ hiện ra với thân hình của một mỹ nữ để cùng họ say đắm hành dâm, và chưa đến một năm thì tinh khí của họ sẽ khô kiệt. Người ấy sẽ lầm nhảm một mình và nghe như là lời của yêu quái. Trước khi nhận ra sự việc thì đa phần những người như thế đã vướng vào vòng pháp luật, và trong lúc họ còn chưa bị hình phạt thì đã chết do tinh khí khô cạn. Và như thế, chúng ma sẽ nhiễu loạn người kia cho đến chết.

Ông trước tiên nên nhận biết về việc ấy và chớ sa vào luân hồi. Nếu ông mê muội chẳng biết thì sẽ đọa Địa ngục Vô Gián.

Này Khánh Hỷ! Phải biết rằng mười loại ma ấy sẽ xuất gia nhưng chẳng tu Đạo trong Pháp của Ta ở vào thời Mạt Pháp. Chúng có thể sẽ nhập thân xác người khác hoặc tự hiện thân hình, và đều nói rằng mình đã thành Chánh Đẳng Chánh Giác. Chúng sẽ ca ngợi dâm dục và phá hoại luật nghi của Phật. Chúng ác ma sư sẽ tiếp nối truyền tà pháp cho đờ chúng bằng cách hành dâm với họ. Yêu tinh tà ma như thế sẽ mê hoặc tâm trí người tu hành, mau là 9 đời và chậm là hơn 100 đời để khiến những ai đã từng muốn chân chánh tu hành, gia nhập làm quyến thuộc của ma. Sau khi mạng chung ở đời cuối cùng, người kia chắc chắn làm nhân dân của ma, đánh mất con đường đạt đến Chánh Biến Tri và sẽ đọa Địa ngục Vô Gián.

Nay ông không cần phải mong vào tịch diệt của Đạo Ứng Chân. Một khi đã chứng đắc bậc Vô Học, ông nên giữ lại nguyện của mình để vào trong thời Mạt Pháp. Ông hãy khởi lòng đại từ bi và cứu độ những chúng sanh tin sâu, làm cho họ được chánh tri kiến và không bị ma nhập. Bây giờ Ta đang cứu độ ông ra khỏi sanh tử, vì vậy ông hãy khâm tuân lời dạy của Phật và như thế tức là báo đáp ân đức của Phật.

Này Khánh Hỷ! Mười loại cảnh hiện giữa lúc tu tập tinh lực như thế, đều là do sự giao tiếp của tâm với tướng uẩn nên mới xuất hiện những việc ấy. Do chúng sanh mê muội và chẳng thể tự suy ngẫm chính xác nên khi gặp những trường hợp đó, họ sẽ mê muội và chẳng thể tự nhận biết, rồi nói rằng mình đã thăng lên quả vị của bậc thánh. Do vì đã

thành lập đại vọng ngữ như thế nên họ sẽ đọa Địa ngục Vô Gián.

Sau khi Ta diệt độ, các ông phải mang lời của Như Lai để truyền dạy vào thời Mật Pháp, hầu khiến cho tất cả chúng sanh khai ngộ nghĩa này và chớ để thiên ma thừa cơ trục lợi. Hãy bảo hộ và che chở những vị tu hành để họ có thể thành tựu Đạo vô thượng.

Kinh Đại Phật Đảnh Cứu Cánh Kiên Cố và Mật Nhân của Như Lai về Chư Bồ-tát Vạn Hạnh để Tu Chứng Liễu Nghĩa ♦ Hết quyển 9

Dịch từ Phạn văn: Pháp sư Cự Lượng ở Thế Kỷ 7-8

Dịch sang Tiếng Việt: Tại gia Bồ-tát giới Thanh tín nam Nguyên Thuận

Dịch nghĩa: 5/8/2016 ♦ Cập nhật: 3/9/2016

❁ Cách Đọc Chữ Phạn

Bhikṣu: bíc su

Mātaṅga: ma tân gà

Bhikṣuṇī: bíc su ni